

Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lê My C**; sinh năm: 1984.

Địa chỉ: **Phố B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.**

Bị đơn: **Anh Ngô Trọng K**; sinh năm: 1984.

Địa chỉ: **Phố B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê My C** và anh **Ngô Trọng K**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **C** và anh **K** cùng thoả thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **C** và anh **K** có 02 (Hai) con chung tên là **Ngô Thị Như Q**, sinh ngày 19/11/2008 (Giới tính: Nữ) và **Ngô Minh Q1**, sinh ngày 27/12/2020 (Giới tính: Nam). Khi ly hôn chị **C** và anh **K** cùng thoả thuận, thống nhất, chị **C** sẽ là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu **Ngô Minh**

Q1 đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) còn anh **K** sẽ là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu **Ngô Thị Như Q** đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết chị **C** và anh **K** đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.*

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Chị **C** và anh **K** cùng thỏa thuận, thống nhất là hai bên đều không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Chị **C** và anh **K** đều xác nhận là không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị **C** và anh **K** mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Chị **C** tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự bao gồm cả phần của anh **K** với tổng số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001427 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay chị **Lê My C** được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn Nước Hai, huyện Hoà An. ĐKKH số 25 ngày 21/7/2008;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Hoà An;

Lục Thanh Hải